

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 774/SKHĐT-TĐ ngày 14/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa**

1. Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 1 như sau:

“b) Đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công

Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 đối với dự án nhóm B có công trình cấp III, IV, dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng cấp III, IV (theo Phụ lục X kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP) được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện, trừ các dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phân công cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp thẩm định và các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 như sau:

“c) Đối với dự án sử dụng vốn khác

Phòng được giao quản lý về xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 đối với dự án quy mô lớn (quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP) có công trình cấp III, IV, dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng cấp III, IV (theo Phụ lục X kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP) được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện, trừ các dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phân công cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp thẩm định và các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 2 như sau:

“b) Đối với công trình xây dựng thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công

Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 83a Luật Xây dựng năm 2014 được bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 đối với công trình cấp III, IV thuộc dự án có quy mô nhóm B, công trình cấp III, IV thuộc dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo Phụ lục X kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện, trừ các dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phân công cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp thẩm định và các dự

án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 2 như sau:

“c) Đối với công trình xây dựng thuộc dự án sử dụng vốn khác

Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định các nội dung quy định tại điểm a, b, c, đ và e khoản 2 Điều 83a Luật Xây dựng năm 2014 được bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 đối với công trình cấp III, IV thuộc dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo Phụ lục X kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP được xây dựng tại khu vực không có quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện, trừ các dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phân công cho Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp thẩm định và các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy và HĐND tỉnh (để b/c);
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Công TTĐT tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: VT, CN.(M1d24)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm